

Số: 162/2020/QĐST-HNGĐ

*Cao Lãnh, ngày 23 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 301/2020/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 giữa anh Trần Văn L, sinh năm 1998; địa chỉ: ấp 5, xã Gáo G, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp và chị Thái Thị Bích T, sinh năm 2000; địa chỉ: ấp 5, xã Gáo G, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Trần Văn L và chị Thái Thị Bích T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn L và chị Thái Thị Bích T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Thái Thị Bích T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Gia B, sinh ngày 17/8/2017, anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng số tiền bằng ½ tháng lương mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm thi hành án.

Anh L có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh L tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003724 ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

***Nơi nhận:***

- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TA Tỉnh;
- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: HS.

**THẨM PHÁN**

**Trần Hữu Hà**